

Số: 192 /BC-UBND

Minh Long, ngày 30 tháng 8 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình 135 năm 2015 và tình hình triển khai Chương trình 135 năm 2016 trên địa bàn huyện Minh Long

Trên cơ sở Công văn số 384/BDT-KHTH ngày 24/8/2016 của Ban Dân tộc tỉnh về việc mời dự trực báo thực hiện Chương trình 135. UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 135 năm 2015 và tình hình triển khai Chương trình 135 năm 2016 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo điều hành

1. Đặc điểm về Chương trình 135 trên địa bàn huyện.

- Tổng quan về Chương trình 135 trên địa bàn huyện: Huyện Minh Long là một huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi, diện tích tự nhiên của huyện là 21.689ha. Dân số tính đến thời điểm cuối năm 2015 là 4.856 hộ/17.706 khẩu, trong đó dân tộc Hre 3.776 hộ/13.478 khẩu chiếm 76%, dân tộc Kinh 1.080 hộ/4.228 khẩu chiếm 24%. Dân cư của huyện sống rải rác, trình độ dân trí còn thấp, tập quán sản xuất một số nơi còn manh mún, đời sống vật chất tinh thần của người dân còn gặp nhiều khó khăn

- Về hành chính: có 43 thôn ở 5 xã. Trong đó có 4 xã thuộc khu vực III và 4 thôn ĐBKK của khu vực II thực hiện Chương trình 135. Số hộ nghèo là 2.298 hộ, tỷ lệ hộ nghèo chung của huyện là 47,37% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020.

Trong đó:

+ Xã Long Môn: Số hộ nghèo là 204 hộ/373 hộ, tỷ lệ 54,69%.

+ Xã Thanh An: Số hộ nghèo là 450 hộ/908 hộ, tỷ lệ 49,56%.

+ Xã Long Mai: Số hộ nghèo là 923 hộ/1.116 hộ, tỷ lệ 50,27%.

+ Xã Long Sơn: Số hộ nghèo là 635 hộ/1.305 hộ, tỷ lệ 48,66%.

+ Xã Long Hiệp: Số hộ nghèo là 448 hộ/ 1.149 hộ, tỷ lệ 39%. Trong đó:

4 xã ĐBKK của xã Long Hiệp có tỷ lệ là:

Thôn Hà Liệt: Số hộ nghèo là 63 hộ/ 144 hộ, tỷ lệ 43,8%.

Thôn Thiệp Xuyên: Số hộ nghèo là 60 hộ/130 hộ, tỷ lệ 46,2%.

Thôn Dục Ái: Số hộ nghèo là 30 hộ/75 hộ, tỷ lệ 40%.

Thôn Hà Bôi: Số hộ nghèo là 84 hộ/ 168 hộ, tỷ lệ 50%.

2. Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện:

2.1 Việc thành lập và hoạt động của bộ máy chỉ đạo, điều hành

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện:

+ Thực hiện Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 04/5/2015 của UBND huyện Minh Long về việc phân khai vốn Chương trình 135 năm 2015 từ nguồn ngân sách Trung ương.

+ Thực hiện Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND huyện Minh Long về việc phân khai vốn Chương trình 135 năm 2016 từ nguồn ngân sách Trung ương.

- Phân cấp quản lý thực hiện: UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo để thực hiện việc quản lý điều hành. Trưởng Ban Chỉ đạo là đồng chí Lãnh đạo UBND huyện, các thành viên trong Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn và hội đoàn thể của huyện, Chủ tịch UBND các xã là thành viên trong BCD, được phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong BCD.

- Tình hình phân cấp xã làm chủ đầu tư: Tổng số xã làm chủ đầu tư: 5/5 xã (chiếm 100%).

- Nguyên tắc phân bổ vốn: Phân theo tiêu chí.

- Thực hiện nguyên tắc công khai và sự tham gia của cộng đồng: UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo các cấp, UBND xã phối hợp chặt chẽ triển khai lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương trong năm. Quá trình lập kế hoạch có sự tham gia đông đủ của người dân, từ đó người dân đề xuất những nhu cầu nguyện vọng để tổng hợp trong kế hoạch, sau đó họp Đảng uỷ, HĐND, UBND xã thông qua và đề xuất UBND huyện phê duyệt.

- Kết quả thực hiện nguyên tắc: Xã có công trình, dân có việc làm tăng thêm thu nhập.

- Cơ chế quản lý, khai thác công trình sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng: UBND xã là cơ quan quản lý, đưa vào khai thác công trình.

2.2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thành lập Ban giám sát xã có chức năng, nhiệm vụ theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Hàng quý, Ban Chỉ đạo của huyện thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện và tiến độ thực hiện các dự án, công trình.

- Hàng năm, Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh kiểm tra 2 lần trong năm về hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135.

II. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình.

1. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất. (Có biểu chi tiết đính kèm)

- Năm 2015:

+ Kế hoạch vốn giao: 1.263,545 triệu đồng.

+ Vốn đã phân bổ: 1.263,545 triệu đồng.

+ Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện xong.

+ Kết quả giải ngân: 1.262,675 triệu đồng. Đạt tỷ lệ 99,93 % so với kế hoạch vốn giao.

- Năm 2016:

+ Kế hoạch vốn giao: 1.255 triệu đồng.

+ Vốn đã phân bổ: 1.255 triệu đồng.

+ Tiến độ thực hiện: Các xã đang triển khai thực hiện.

Long Mai: Chọn 24 con bò.

Long Môn: Chọn 23 con bò, 06 con trâu, hỗ trợ xây dựng 03 chuồng trại.

Thanh An: Chọn 25 con bò, 04 con trâu.

+ Kết quả giải ngân: Chưa giải ngân.

- Đánh giá tình hình thực hiện dự án: Qua thực hiện dự án đã tạo được chuyển biến về nhận thức và tập quán sản xuất của đồng bào theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi; tạo điều kiện cho các hộ nghèo có cơ hội tiếp cận và áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từng bước thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu; cung cấp công cụ sản xuất, vật tư, giống mới, góp phần tăng năng suất, tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên một số mô hình về sản xuất, chăn nuôi có hiệu quả xuất hiện chưa nhiều và chưa được nhân rộng. Công tác lập kế hoạch có sự tham gia của người dân còn hạn chế và thiếu chủ động, do đó một số nội dung triển khai không kịp thời vụ, cũng như nội dung đầu tư có nơi chưa thật phù hợp với nhu cầu người dân.

2. Dự án Hỗ trợ đầu tư xây dựng CSHT. (Có biểu chi tiết đính kèm)

- Năm 2015:

+ Kế hoạch vốn giao: 4.319,282 triệu đồng.

+ Vốn đã phân bổ: 4.319,282 triệu đồng.

+ Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện xong

+ Kết quả giải ngân: 4.261,112 triệu đồng. Đạt tỷ lệ 98,65 % so với kế hoạch vốn giao.

- Năm 2016:

+ Kế hoạch vốn giao: 3.801 triệu đồng.

+ Vốn đã phân bổ: 3.801 triệu đồng.

+ Tiến độ thực hiện: Các xã vẫn đang triển khai thực hiện.

+ Kết quả giải ngân: 2.364,37 triệu đồng. Đạt tỷ lệ 62,2 % so với kế hoạch vốn giao.

- Đánh giá tình hình thực hiện dự án: Các hạng mục công trình đã đầu tư đúng theo danh mục quy định, ưu tiên những loại công trình có tác động trực tiếp đến phát triển sản xuất, phục vụ đời sống như: thủy lợi, trường học, điện, nước sinh hoạt... được đa số nhân dân đồng tình ủng hộ.

Tuy nhiên, công tác quy hoạch, lập các thủ tục xây dựng các công trình hạ tầng mới đôi khi còn chậm, chưa đảm bảo thủ tục quy định; việc huy động các nguồn lực khác để bổ sung vốn cho Chương trình 135, tổ chức lồng ghép các nguồn vốn còn hạn chế.

3. Duy tu bảo dưỡng công trình CSHT. (Có biểu chi tiết đính kèm)

- Năm 2015:

+ Kế hoạch vốn giao: 251,326 triệu đồng.

+ Vốn đã phân bổ: 251,326 triệu đồng.

+ Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện xong.

+ Kết quả giải ngân: 247,167 triệu đồng. Đạt tỷ lệ 98,34 % so với kế hoạch vốn giao.

- Năm 2016:

+ Kế hoạch vốn giao: 118 triệu đồng.

+ Vốn đã phân bổ: 118 triệu đồng.

+ Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện xong.

+ Kết quả giải ngân: 118 triệu đồng. Đạt tỷ lệ 100 % so với kế hoạch vốn giao.

4. Đánh giá về kết quả lồng ghép, huy động nguồn lực nhằm thực hiện đồng bộ các nội dung của Chương trình

Kết quả thực hiện dự án xây dựng cơ sở hạ tầng đã cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân ở địa phương; góp phần tăng thêm cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã, những khó khăn bức xúc của đồng bào nghèo được giải quyết từng bước; từ đó góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong xã, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số; tình hình kinh tế, đời sống văn hoá xã hội có nhiều chuyển biến, mức sống được nâng lên rõ rệt; Công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình sau đầu tư đã được quan tâm hơn, phát huy hiệu quả sử dụng công trình sau đầu tư một cách bền vững; Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất được nhân dân địa phương hưởng lợi đồng tình ủng hộ, việc tổ chức các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, tập huấn kỹ thuật, giúp người dân có thêm kiến thức ứng dụng vào phát triển sản xuất, chăn nuôi, góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

Thông qua các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã giúp các hộ nghèo nỗ lực vươn lên xóa đói, giảm nghèo, tăng thu nhập, cải thiện và ổn định đời sống. Không những vậy, thực hiện chính sách theo Chương trình 135 còn góp phần tạo việc làm, tăng năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao rõ rệt.

5. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị

- *Khó khăn, vướng mắc:*

+ Nguồn vốn đầu tư còn hạn chế, đặc biệt vốn hỗ trợ phát triển sản xuất còn thấp so với giá trị cây trồng, vật nuôi trên thị trường, trong khi đó vốn huy động từ cộng đồng dân cư để thực hiện dự án chưa huy động được; Một số công trình được đầu tư chưa phát huy hết năng lực thiết kế.

+ Công tác chỉ đạo theo dõi, kiểm tra giám sát việc nhân dân thực hiện các chương trình của UBND xã còn thiếu chặt chẽ và chưa được thường xuyên nên vẫn còn tình trạng một số hộ dân khi nhận cây trồng, vật nuôi được Nhà nước hỗ trợ về không thực hiện hiện theo cam kết mà lại đem bán.

+ Nhiều hộ gia đình không nắm bắt được các quy trình kỹ thuật về chăm sóc cây trồng, vật nuôi, nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số nên tỷ lệ cây trồng, vật nuôi bị chết còn chiếm tỷ lệ cao.

- *Kiến nghị, đề xuất:*

+ Ban Dân tộc tỉnh mở nhiều lớp tập huấn, nâng cao trình độ cán bộ cơ sở về xây dựng cơ bản, tài chính.

+ Các cấp nâng mức hỗ trợ cao hơn về hợp phần phát triển sản xuất.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 135 năm 2015 và tình hình triển khai Chương trình 135 năm 2016 trên địa bàn huyện. UBND huyện Minh Long kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc;
- CT, các PCT;
- P. Dân tộc;
- C, PCVP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Văn Điết

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**




**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2015
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2016**
(Kèm theo Báo cáo số 178/BC-UBND ngày 30/8/2016 của UBND huyện Minh Long)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên Dự án	Thời gian KC-HT	Đơn vị thực hiện	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí trong năm	Vốn đã giải ngân
A	Năm 2015			10.653.687	5.834.699	5.770.954
I	UBND xã Long Sơn			2.151.119	1.211.583	1.206.554
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2015	UBND xã Long Sơn	260.870	260.870	260.000
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.802.890	863.354	863.354
1	Thông tuyến đường Mã Thầy My-Ruộng Thủ	2014	UBND xã Long Sơn	1.500.000	560.464	560.464
2	Đường từ nhà ông Bình đến nhà ông Chương	2015	UBND xã Long Sơn	302.890	302.890	302.890
c	Sự nghiệp duy tu bảo dưỡng			87.359	87.359	83.200
	Sửa chữa kênh mương Xà Hoen Hạ	2015	UBND xã Long Sơn	87.359	87.359	83.200
II	UBND xã Long Hiệp			1.600.000	1.000.000	941.284
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2015	UBND xã Long Hiệp	200.000	200.000	200.000
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.400.000	800.000	741.284
1	Kênh mương đôi thôn Hà Liệt	2014	UBND xã Long Hiệp	300.000	100.000	82.032
2	Kênh Da phú thôn Dục Ái	2014	UBND xã Long Hiệp	300.000	100.000	82.193
3	Kênh đập Ông Nhĩ thôn Hà Bôi xã Long Hiệp	2014	UBND xã Long Hiệp	300.000	100.000	81.940
4	Đường từ cống thoát nước Nước La lên đến Hồ Nước La (GD1)	2015	UBND xã Long Hiệp	100.000	100.000	98.466
5	Đường từ nhà ông Siêng lên Hóc Chố qua nhà ông Xuân (GD1)	2015	UBND xã Long Hiệp	100.000	100.000	98.321
6	Đường từ nhà Đình Mùa đến hồ Nước Lân (GD1)	2015	UBND xã Long Hiệp	100.000	100.000	98.345
7	Kiên cố hóa Đập La Ta	2015	UBND xã Long Hiệp	200.000	200.000	199.987
III	UBND xã Long Mai			2.521.442	1.118.384	1.118.384
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2015	UBND xã Long Mai	240.803	240.803	240.803
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			2.200.000	796.942	796.942



TT		Thời gian KC-HT	Đơn vị thực hiện	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí trong năm	Vốn đã giải ngân
1	Trường MG thôn Cát Hát	2013	UBND xã Long Mai	400.000	185.734	185.734
2	Trường MG thôn Ngã Lãng	2013	UBND xã Long Mai	400.000	194.642	194.642
3	Đập nước Na và Kênh mương	2014	UBND xã Long Mai	1.400.000	416.566	416.566
c	Sự nghiệp duy tu bảo dưỡng			80.639	80.639	80.639
	Kè gia cố mái taluy thượng lưu Đập nước Na và Kênh mương	2015	UBND xã Long Mai	80.639	80.639	80.639
IV	UBND xã Long Môn			2.388.922	1.349.068	1.349.068
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2015	UBND xã Long Môn	313.043	313.043	313.043
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			2.075.879	1.036.025	1.036.025
1	Thông tuyến đường từ cầu Suối Eo đến tập đoàn 13	2014	UBND xã Long Môn	1.400.000	360.146	360.146
2	Thông tuyến đường Làng Vang - Ru Trác (Giai đoạn 1)	2015	UBND xã Long Môn	675.879	675.879	675.879
V	UBND xã Thanh An			1.992.203	1.155.663	1.155.663
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2015	UBND xã Thanh An	248.829	248.829	248.829
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.660.047	823.507	823.507
1	Nối dài kênh mương Hóc Nhiêu	2014	UBND xã Thanh An	1.000.000	163.460	163.460
2	Tường rào, công ngõ, san nền Trường Tiểu học Thanh An	2015	UBND xã Thanh An	660.047	660.047	660.047
c	Sự nghiệp duy tu bảo dưỡng			83.327	83.327	83.327
	Rãnh dọc cầu Thanh mâu	2015	UBND xã Thanh An	83.327	83.327	83.327
B	Năm 2016			7.958	5.144	2.482.37
I	UBND xã Long Sơn			1.647	1.136	882.00
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2016	UBND xã Long Sơn	254	254	0.00
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.275	764	764.00
1	Đường GTNT xã Long Sơn tuyến Gò Sẹt-Biêu Qua nối dài (GD 2)	2016	UBND xã Long Sơn	1.275	764	764.00
c	Sự nghiệp duy tu bảo dưỡng			118	118	118.00
	Sửa chữa Nhà văn hoá thôn Gò Tranh- Xã Long Sơn	2016	UBND xã Long Sơn	118	118	118.00
II	UBND xã Long Hiệp			1.715	920	0.00
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2016	UBND xã Long Hiệp	200	200	0.00
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.515	720	0.00



TT	Tên Dự án	Thời gian KC-HT	Đơn vị thực hiện	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí trong năm	Vốn đã giải ngân
1	Bê tông đường TĐ 13	2016	UBND xã Long Hiệp	750	180	0.00
2	Đường từ nhà ông Giúp đến Gò Chối- Ru Ri	2016	UBND xã Long Hiệp	255	180	0.00
3	Đường nhà ông Tối- cánh Đồng Len	2016	UBND xã Long Hiệp	255	180	0.00
4	Tường rào, cổng ngõ, sân bê tông nhà văn hoá thôn Thiệp Xuyên	2016	UBND xã Long Hiệp	255	180	0.00
III	UBND xã Long Mai			1.513	953	404.08
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2016	UBND xã Long Mai	238	238	0.00
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.275	715	404.08
1	Đường GTNT nhà ông Ê- tình lộ 628	2016	UBND xã Long Mai	1.275	715	404.08
IV	UBND xã Long Môn			1.566	1.166	500.00
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2016	UBND xã Long Môn	291	291	0.00
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.275	875	500.00
1	Thông tuyến đường Làng Múm- Cà Xen	2016	UBND xã Long Môn	1.275	875	500.00
V	UBND xã Thanh An			1.517	969	696.29
a	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2016	UBND xã Thanh An	242	242	0.00
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			1.275	727	696.29
1	Nâng cấp cống qua đường thôn Làng Đố và Diệp Thượng	2016	UBND xã Thanh An	1.275	727	696.29